

Ngày 31/12/2025	47,050 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.9%	14.2%	-0.9%

2025	
ROE	15.7%
	+/- YoY ▲ 3.0%

Q4/25		
DT thuần	2,088	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 404 ▲ 24.0%	YoY ▲ 152 ▲ 7.9%

2025	
DT thuần	7,297
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 831 ▲ 12.8%

Q4/25		
LN gộp	397	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 36.0 ▲ 10.0%	YoY ▲ 87.0 ▲ 28.1%

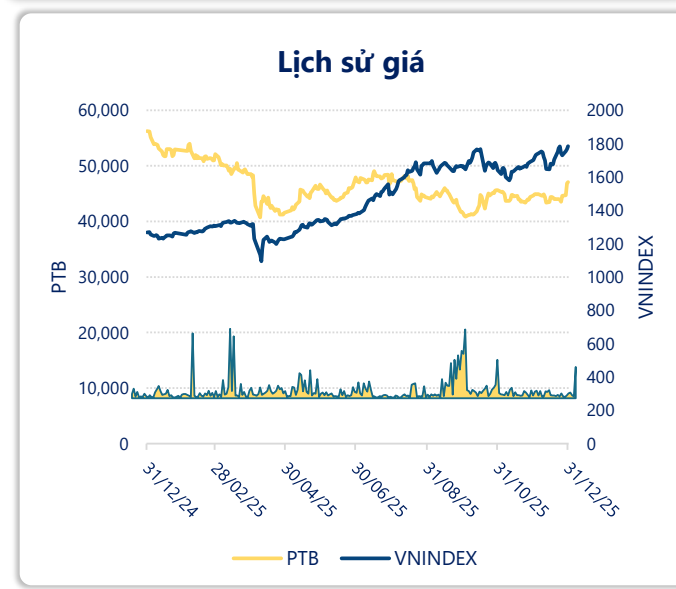
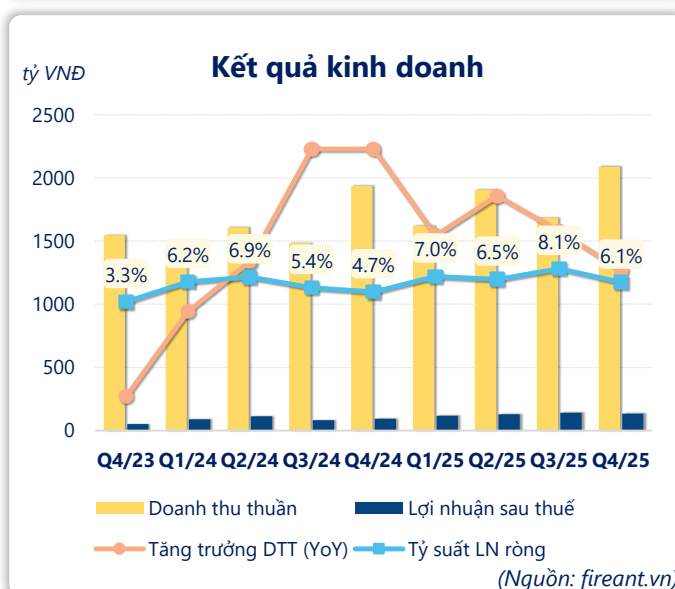
2025	
LN gộp	1,497
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 273 ▲ 22.3%

Q4/25		
LN thuần	157	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 21.0 ▼ 11.8%	YoY ▲ 72.5 ▲ 85.7%

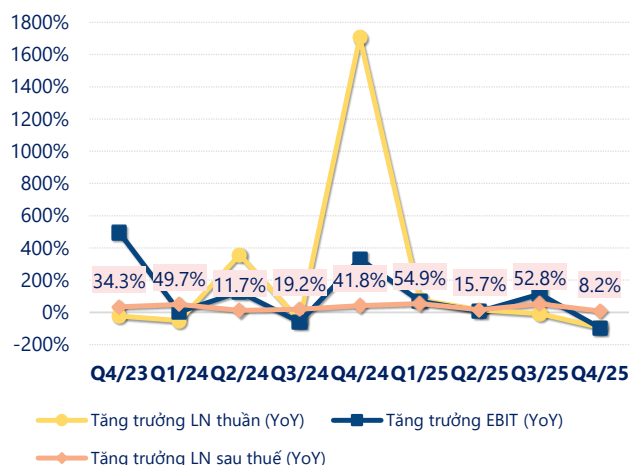
2025	
LN thuần	649
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 204 ▲ 45.8%

Q4/25		
LN sau thuế	133	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 7.00 ▼ 5.1%	YoY ▲ 39.3 ▲ 41.8%

2025	
LN sau thuế	519
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 143 ▲ 37.9%

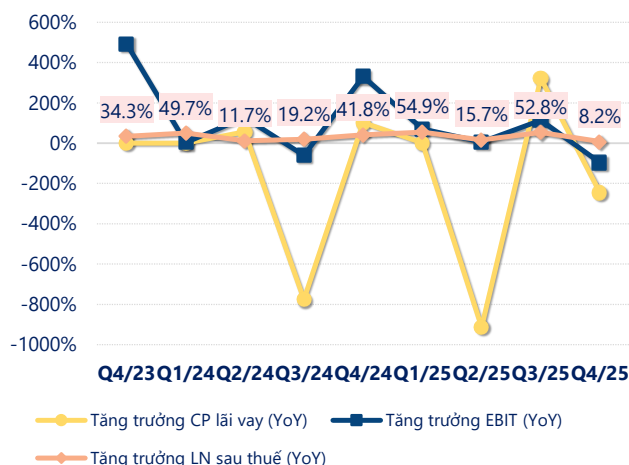


Tăng trưởng lợi nhuận



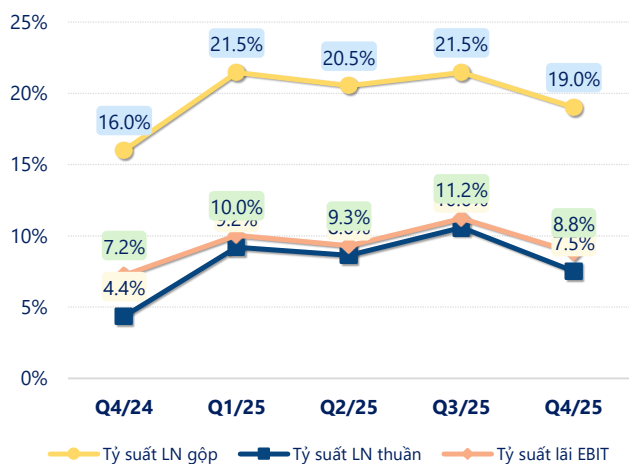
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



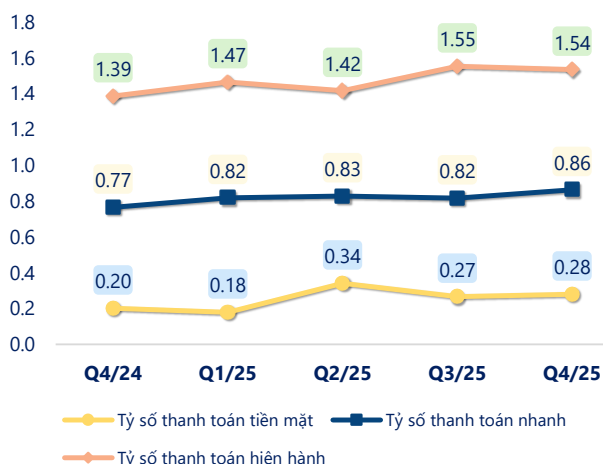
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



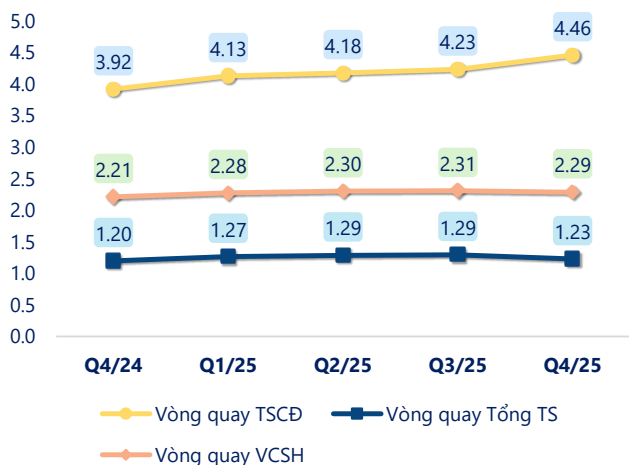
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



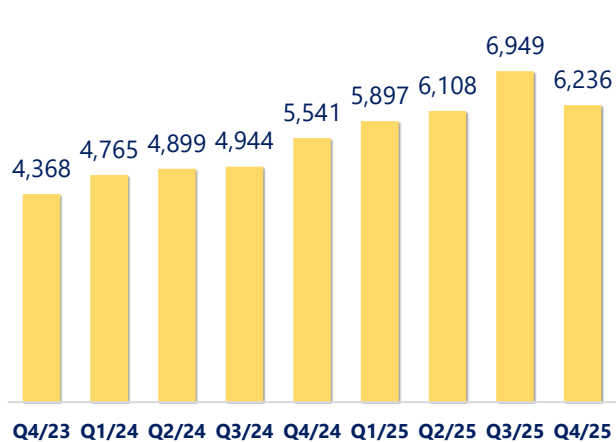
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,088	1,936	7.9%	7,297	6,466	12.8%
Giá vốn hàng bán	1,691	1,626	4.0%	5,800	5,242	10.6%
Lợi nhuận gộp	397	310	28.1%	1,497	1,224	22.3%
Doanh thu HĐTC	23.6	29.1	-18.9%	92.6	77.1	20.1%
Chi phí TC	29.9	20.8	43.9%	91.7	96.3	-4.8%
Chi phí lãi vay	23.1	17.7	30.7%	77.6	78.0	-0.6%
LN trong công ty LKLD	-0.13	0.09	-248%	1.10	0.99	11.1%
Chi phí bán hàng	153	148	3.2%	563	497	13.3%
Chi phí QLDN	81.0	86.0	-5.8%	287	264	8.7%
LN thuần từ HĐKD	157	84.5	85.7%	649	445	45.8%
Lợi nhuận khác	4.39	38.1	-88.5%	-13.1	27.1	-148%
LN trước thuế	161	123	31.2%	636	472	34.7%
Lợi nhuận sau thuế	133	93.7	41.8%	519	376	37.9%
LNST của CĐ cty mẹ	127	91.7	39.0%	501	369	35.9%

(Nguồn: fireant.vn)

